

## Quỹ mở trái phiếu VNDCF

**TỐI ƯU TIỀN NHÀN RỒI NGẮN HẠN**  
**RÚT SỚM KHÔNG MẤT LÃI TÍCH LŨY**

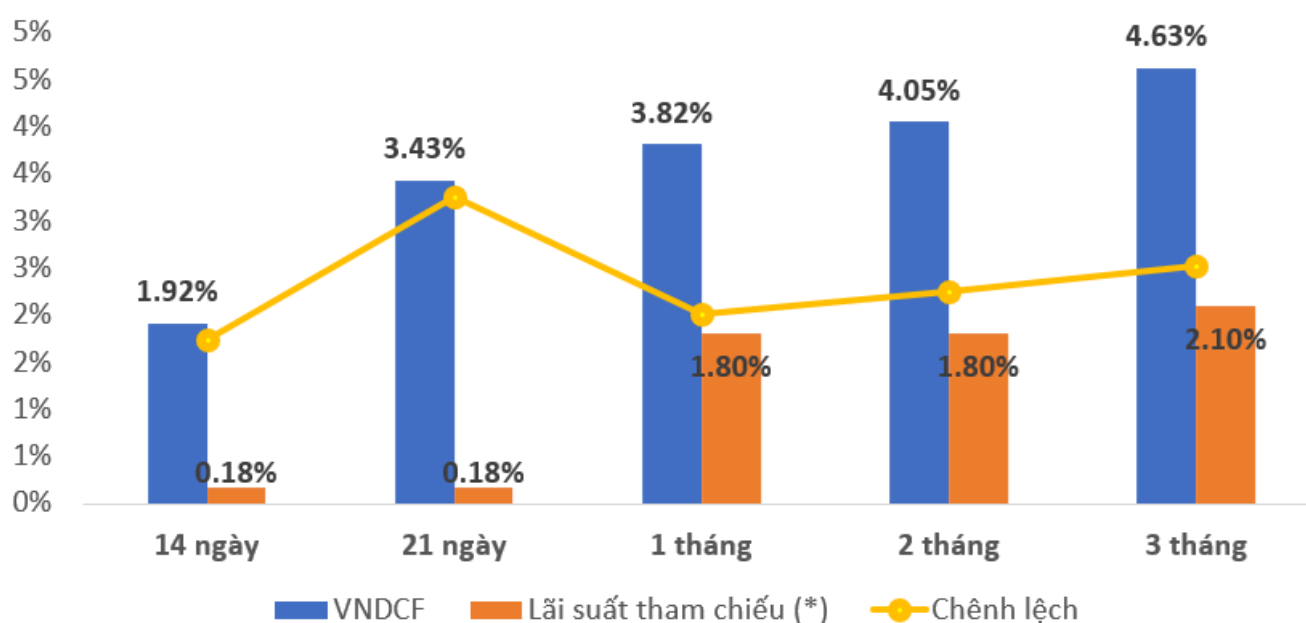


### Hiệu quả đầu tư thực tế của Quỹ VNDCF (Cash Fund)

Kỳ hạn	Giá CCQ 31/12/2024	14 ngày	21 ngày	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng
Giá CCQ	10.781,77	10.762,99	10.749,51	10.735,73	10.697,57	10.645,27	10.589,49
Tăng trưởng Giá CCQ		0,17%	0,30%	0,43%	0,79%	1,28%	1,82%
Phí bán		0,00%	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%
Thuế Thu nhập cá nhân		0,1%	0,1%	0,1%	0,1%	0,1%	0,1%
<b>Lợi suất của NĐT theo năm (sau khi trừ thuế và phí)</b>		<b>1,92%</b>	<b>3,43%</b>	<b>3,82%</b>	<b>4,05%</b>	<b>4,63%</b>	<b>5,06%</b>
Lãi suất tham chiếu (*)		0,18%	0,18%	0,18%	0,18%	2,10%	2,10%

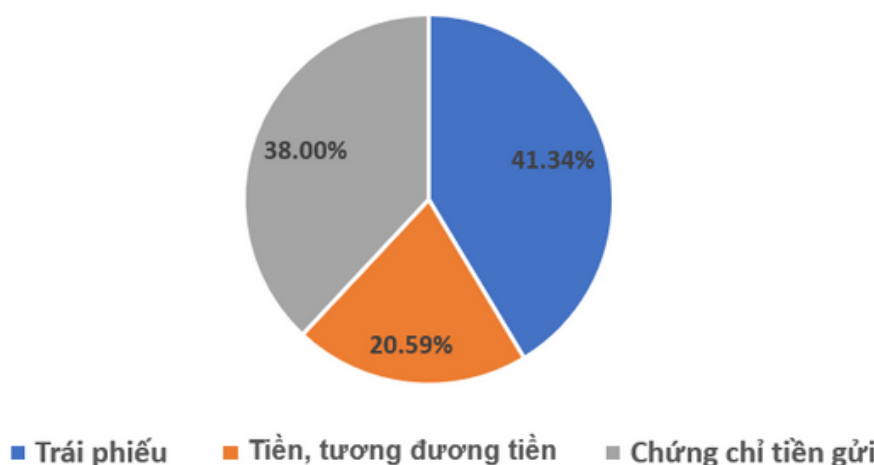
(\*) Lãi suất tiết kiệm theo năm trung bình của 4 NH TMCP nhà nước

### Hiệu quả đầu tư VNDCF so với LS tham chiếu

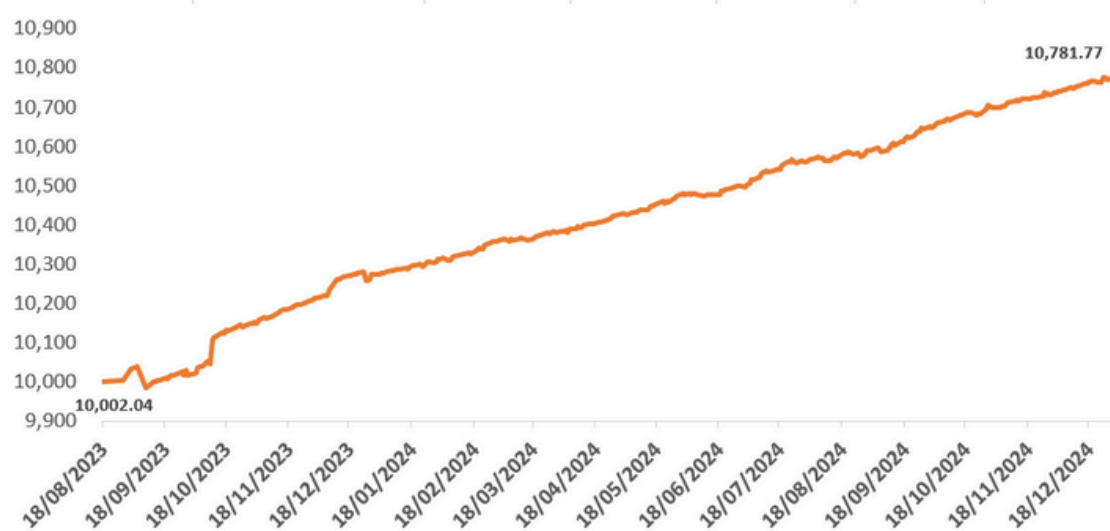


Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không hàm ý hay đảm bảo lợi nhuận của Quỹ trong tương lai

### PHÂN BỐ TÀI SẢN VNDCF - 31/12/2024



### GIÁ CCQ KỂ TỪ NGÀY THÀNH LẬP TỚI 31/12/2024



### TOP DANH MỤC ĐẦU TƯ

STT	Loại tài sản	Mã tài sản	Tỷ lệ nắm giữ
1	Trái Phiếu Niêm Yết	CVT122008_ Công ty Cổ phần CMC	17,57%
2	Trái Phiếu Niêm Yết	VBA123036_Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	6,68%
3	Chứng chỉ tiền gửi	VPBFC/CCTG-17479_Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	6,46%
4	Trái phiếu niêm yết	VHM121025_Công ty Cổ phần Vinhomes	5,77%
5	Chứng chỉ tiền gửi	EVNFC_RL_KHCL_10.24_003_Công Ty Tài Chính Cổ Phần Điện Lực	4,61%

## Quỹ mở trái phiếu VNDCF

**TỐI ƯU TIỀN NHÀN RỒI NGẮN HẠN**  
**RÚT SỚM KHÔNG MẤT LÃI TÍCH LŨY**



### BÁO CÁO THÁNG 12/2024 CỦA QUỸ VNDCF

**Lãi suất điều hành của các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới**

**Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED)** ngày 18/12 đã cắt giảm lãi suất lần thứ 3, đưa lãi suất quỹ liên bang về khoảng 4,25-4,5% sau khi giảm 0,25%. Fed cũng báo hiệu rằng có lẽ họ sẽ chỉ hạ lãi suất thêm 2 đợt nữa vào năm 2025 đưa lãi suất về 3,75%-4% thay vì 4 đợt hạ lãi suất như dự kiến trong cuộc họp tháng 9/2024.

**Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB)** ngày 12/12 đã hạ lãi suất lần thứ 4 về mức 3%, đồng thời giảm bớt mức độ cứng rắn trong thông điệp chính sách tiền tệ và cảnh báo rằng tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực eurozone trong thời gian tới có thể sẽ không đạt kỳ vọng.

**Ngân hàng Trung ương Anh (BOE)**, trong cuộc họp mới đây ngày 19/12, đã quyết định giữ nguyên lãi suất, tuy nhiên tỷ lệ 6/3 cho thấy sự chia rẽ sâu sắc trong Ủy ban chính sách tiền tệ của ngân hàng này. Thống đốc Andrew Bailey cho biết với sự bất ổn gia tăng trong nền kinh tế, BOE không thể cam kết khi nào hoặc sẽ cắt giảm lãi suất bao nhiêu trong năm tới.

**Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ)**, cũng trong ngày 19/12, đã quyết định duy trì lãi suất cơ bản ở mức 0,25%; một phản ứng thận trọng được cho là phù hợp trong bối cảnh Nhật Bản đang theo dõi sát xu hướng của nền kinh tế Mỹ sau khi chuyển giao chính quyền và triển vọng của đợt đàm phán tăng lương của Liên đoàn lao động vào mùa Xuân năm sau.

**Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC)** ngày 20/12 quyết định giữ nguyên suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm giữ ở mức 3,1%; lãi suất kỳ hạn 5 năm ở mức 3,6%. Tuy nhiên, các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã cam kết sẽ cắt giảm lãi suất "đúng thời điểm" trong năm 2025 và giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng trong nỗ lực thúc đẩy tín dụng và đầu tư cải thiện nền kinh tế, hỗ trợ đồng nhân dân tệ đang suy yếu.

#### Lãi suất tiền gửi ngân hàng trong nước

Theo thống kê, trong tháng 12/2024 lãi suất huy động ghi nhận tăng nhẹ ở 12 NHTM trong nửa đầu tháng, tuy nhiên ở nửa cuối tháng lại có một vài ngân hàng điều chỉnh giảm lãi suất tiền gửi, không ngân hàng nào tăng thêm lãi suất; nhìn chung mặt bằng lãi suất không thay đổi nhiều so với cuối tháng trước. Diễn biến trên có phần khác biệt với các năm trước, khi thời điểm cuối năm các ngân hàng thường tăng lãi suất huy động để đảm bảo thanh khoản và tăng trưởng tín dụng.

Lãi suất kỳ hạn 12 tháng của NHQD vẫn dao động từ 4,6% - 4,8%/năm, NHTM cổ phần ghi nhận mức lãi suất cao hơn, từ 5,1% - 6%/năm. Cuối năm 2024, ngân hàng niêm yết lãi suất kỳ hạn 12 tháng cao nhất là MSB ở mức 6,3%, kỳ hạn 18 tháng là BVBank cũng ở mức 6,3%/năm.

Update 30/12/2024	BQ LS tại quầy NHQD	BQ LS gửi online NHQD	BQ LS cao nhất TOP10 NHTM
1 tháng	1,80%	2,00%	3,75%
3 tháng	2,10%	2,38%	3,97%
6 tháng	3,10%	3,30%	4,91%
12 tháng	4,68%	4,70%	5,37%

#### Bình quân lãi suất tiền gửi tại các Ngân hàng

